

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP LỊCH SỬ 10

HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2025- 2026

PHẦN I: Các bài ôn tập chủ yếu: Bài 4,5,6

PHẦN II: Các dạng câu hỏi trong bài kiểm tra

1. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn
2. Câu hỏi trắc nghiệm: Đúng/sai
3. Tự luận

CHỦ ĐỀ 3: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

A. KHÁI NIỆM VĂN MINH. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: Toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử được gọi là

- A. văn minh B. văn hóa C. chữ viết D. nhà nước

Câu 2: Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. trí tuệ B. văn minh C. xã hội D. đẳng cấp

Câu 3: Nội dung nào sau đây là yếu tố cơ bản để xác định loài người bước vào thời kì văn minh?

- A. Chữ viết, nhà nước. B. Tín ngưỡng, tôn giáo. C. Công cụ bằng đá. D. Nguyên tắc công bằng.

Câu 4: Văn hoá là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra

- A. trong tiến trình lịch sử. B. sau khi đã có chữ viết.
C. sau khi xuất hiện nhà nước D. trong các cuộc chiến tranh.

Câu 5: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa văn hóa và văn minh?

- A. Điều mang đậm bản sắc riêng của tộc người và có tính khép kín
B. Điều phản ánh những tiến bộ vượt bậc về khoa học học và kĩ thuật
C. Điều là những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo nên
D. Điều bắt đầu xuất hiện khi con người biết sử dụng công cụ bằng sắt

Câu 6: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm khác biệt của văn minh so với văn hóa?

- A. Văn minh ra đời trước văn hóa và hoàn toàn độc lập với văn hóa
B. Văn minh chỉ xuất hiện khi con người biết chế tạo công cụ lao động
C. Văn minh xuất hiện đồng thời với sự xuất hiện con người trên trái đất
D. Văn minh chỉ được sáng tạo trong thời kì phát triển cao của xã hội

Câu 7: Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng đặc điểm của văn minh?

- A. Có tiêu chuẩn cơ bản để nhận diện là nhà nước
B. Ra đời trước văn hóa và tồn tại độc lập với văn hóa
C. Ra đời sau văn hóa và có liên hệ chặt chẽ với văn hóa
D. Là những giá trị vật chất, tinh thần do con người sáng tạo

Câu 8: Một trong những nền văn minh tiêu biểu của phương Đông thời kì cổ - trung đại là

- A. Hi Lạp B. Rô – ma C. Ấn Độ D. La Mã

Câu 9. Thành tựu của nền văn minh Ai Cập cổ đại được hình thành và phát triển gắn với con sông nào sau đây?

- A. Trường Giang. B. Hoàng Hà. C. Sông Hằng. D. Sông Nin.

Câu 10: Nền văn minh Ai Cập cổ đại được hình thành ở châu lục nào sau đây?

- A. Châu Phi B. Châu Á C. Châu Âu D. Châu Mỹ

Câu 11: Cư dân Ai Cập cổ đại đã sớm tạo ra chữ viết riêng của mình, gọi là chữ

- A. La – tinh B. Hán Nôm C. tượng hình D. Quốc ngữ

Câu 12: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc dẫn đến sự xuất hiện sớm của chữ viết ở Ai Cập thời kì cổ đại?

- A. Nhu cầu ghi chép và lưu trữ những gì đã diễn ra
B. Nhu cầu của sản xuất nông nghiệp đúng thời vụ
C. Nhu cầu sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật
D. Nhu cầu đo đạc lại ruộng đất theo định kì hàng năm

Câu 13: Sự ra đời của chữ viết Ai Cập thời kì cổ đại có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Phản ánh trình độ tư duy cao của cư dân Ai Cập.
B. Tạo cơ sở cho sự ra đời của chữ La – tinh sau này.
C. Tạo cơ sở để cư dân Ai Cập cổ đại hội nhập quốc tế.
D. Phản ánh sự phát triển cao độ của nhà nước chuyên chế.

Câu 14: Thành tựu về lĩnh vực nào sau đây của cư dân Ai Cập cổ đại đã được ứng dụng hiệu quả trong việc xây dựng kim tự tháp?

- A. Tôn giáo. B. Toán học. C. Tín ngưỡng. D. Chữ viết.

Câu 15: Những thành tựu về toán học của cư dân Ai Cập cổ đại đã được ứng dụng rộng rãi trong việc

- A. sáng tác văn học B. hội nhập quốc tế C. đo đạc ruộng đất D. phân chia đẳng cấp

Câu 16: Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời sớm của ngành lịch pháp và thiên văn ở Ai Cập cổ đại là do

- A. nhu cầu sản xuất trong nông nghiệp. B. nhu cầu tính toán trong xây dựng
C. nhu cầu ghi chép và lưu trữ thông tin. D. nhu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng

Câu 17: Yếu tố nào sau đây thúc đẩy sự ra đời sớm của những tri thức toán học ở Ai Cập cổ đại?

- A. Nhu cầu sáng tác văn học nghệ thuật B. Nhu cầu tính toán trong xây dựng
C. Nhu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp D. Nhu cầu phát triển thương nghiệp

Câu 18: Kỹ thuật ướp xác là một trong những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ai Cập trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Thiên văn B. Y học C. Văn học D. Kiến trúc

Câu 19: Kim tự tháp là công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh cổ đại nào sau đây?

- A. La Mã. B. Trung Quốc. C. Hy Lạp. D. Ai Cập.

Câu 20: Đối với thế giới, những thành tựu của nền văn minh Ai Cập cổ đại có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Thể hiện trí tuệ và sự sáng tạo vĩ đại của cư dân Ai Cập
B. Tạo tiền đề cho sự phát triển của văn minh Ai Cập sau này
C. Tạo cơ sở cho sự phát triển văn minh nhân loại trên nhiều mặt
D. Chứng tỏ sự phát triển rực rỡ và toàn diện của văn minh Ai Cập

Câu 21: Nền văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại được hình thành ở lưu vực con sông nào sau đây?

- A. Sông Hằng B. Sông Nin C. Sông Hoàng Hà D. Sông Trường Giang

Câu 22: Nền văn minh Ấn Độ cổ - trung đại được hình thành ở châu lục nào sau đây?

- A. Châu Phi B. Châu Á C. Châu Âu D. Châu Mỹ

Câu 23: Cư dân Ấn Độ đã sớm tạo ra chữ viết riêng của mình, gọi là chữ

- A. La – tinh B. Hán C. Phạn D. Nôm

Câu 24: Chữ viết của Ấn Độ có ảnh hưởng sâu sắc đến chữ viết của nhiều quốc gia ở khu vực

- A. Đông Nam Á B. Đông Bắc Á C. Mỹ La – tinh D. Đông Nam Âu

Câu 25: Sự ra đời của chữ viết đã tạo cơ sở cho nền văn minh Ấn Độ phát triển rực rỡ trên lĩnh vực nào

sau đây?

A. Kiến trúc B. Điêu khắc C. Tín ngưỡng D. Văn học

Câu 26: Tác phẩm nào sau đây không phải thành tựu văn học của Ấn Độ thời cổ - trung đại?

A. Kinh Vê - đa. B. Tây du kí. C. Ra - ma - y - a - na. D. Ma - ha - bha - ra - ta.

Câu 27: Phật giáo có nguồn gốc từ quốc gia nào sau đây?

A. Mianma. B. Ấn Độ. C. Anh. D. Pháp.

Câu 28: Tôn giáo nào sau đây không được khởi nguồn từ Ấn Độ?

A. Hồi giáo. B. Phật giáo. C. Hin-đu giáo. D. Bà La Môn giáo.

Câu 29: Tôn giáo nào sau đây ra đời ở Ấn Độ, do Thích Ca Mâu Ni khởi xướng?

A. Hồi giáo. B. Phật giáo. C. Hin-đu giáo. D. Bà La Môn giáo.

Câu 30: Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn minh Ấn Độ đã du nhập tôn giáo nào sau đây từ bên ngoài?

A. Hồi giáo. B. Phật giáo. C. Hin-đu giáo. D. Bà La Môn giáo.

Câu 31: Chữ viết của văn minh Trung Quốc ảnh hưởng sâu sắc đến chữ viết của quốc gia nào sau đây?

A. Ấn Độ B. Ai Cập C. Việt Nam D. Hi Lạp

Câu 32: Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị là những tác giả văn học nổi tiếng của văn minh Trung Hoa với thể loại nào sau đây?

A. Tiểu thuyết B. Thơ Đường C. Truyện ngắn D. Phóng sự

Câu 33: Loại hình văn học nào sau đây ở Trung Quốc phát triển mạnh mẽ dưới thời kì Minh – Thanh?

A. Tiểu thuyết chương hồi B. Ca dao, tục ngữ
C. Truyện ngắn, phóng sự D. thơ ca, phú, kịch

Câu 34: Tác phẩm nào sau đây không phải thành tựu văn học của Trung Quốc thời cổ - trung đại?

A. l-li-át. B. Tây du kí. C. Hồng lâu mộng. D. Thủy hử.

Câu 35: “Tứ đại danh tác” của nền văn học Trung Quốc thời Minh, Thanh là

A. Tây du ký, Thủy hử, Hồng lâu mộng, Liêu trai chí dị.
B. Tây du ký, Thủy hử, Đông Chu liệt quốc, Tam quốc diễn nghĩa.
C. Tây du ký, Kim Vân Kiều, Hồng lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa.
D. Tây du ký, Thủy hử, Hồng lâu mộng, Tam quốc diễn nghĩa.

Câu 36: Tác phẩm văn học nào sau đây của Trung Quốc là một bộ tổng hợp thơ ca dân gian, đồng thời là một trong năm bộ kinh điển của Nho giáo?

A. Tây du kí B. Hồng lâu mộng C. Kinh Thi D. Thủy hử

Câu 37: Văn học Trung Hoa có ảnh hưởng sâu sắc đến văn học của châu lục nào sau đây?

A. Châu Âu B. Châu Phi C. Châu Mỹ D. Châu Á

Câu 38: Trung Quốc là nơi khởi nguồn của tôn giáo nào sau đây?

A. Phật giáo B. Đạo giáo C. Hồi giáo D. Thiên chúa giáo

Câu 39: Học thuyết nào sau đây đã trở thành hệ tư tưởng chính thống của chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc?

A. Đạo giáo B. Phật giáo C. Nho giáo D. Hồi giáo

Câu 40: Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn minh Trung Quốc đã tiếp thu Phật giáo từ quốc gia nào sau đây?

A. Ấn Độ B. Ai Cập C. Hi Lạp D. La Mã

Câu 41: Hệ tư tưởng Nho giáo của Trung Hoa có ảnh hưởng sâu sắc đến quốc gia nào sau đây?

A. Rô – ma B. Nhật Bản C. Ai Cập D. La Mã

Câu 42: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của hệ tư tưởng Nho giáo của nền văn minh Trung Hoa?

A. Tạo cơ sở phát triển cho nền văn minh phương Tây.

- B. Nền tảng tư tưởng của chế độ quân chủ Trung Hoa.
- C. Thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của thương nghiệp.
- D. Tạo cơ sở cho sự phát triển của khoa học kĩ thuật.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Vào thế kỉ VIII, người Ả Rập nhờ dịch tác phẩm Sít – han – ta mà học tập được chữ số Ấn Độ. Từ Ả Rập, hệ thống chữ số này được truyền sang châu Âu, do đó những chữ số này thường bị gọi nhầm là chữ số Ả Rập. Tư liệu sớm nhất về những chữ số này là các bia đá của A – xô – ca khắc từ thế kỉ III TCN. Tuy nhiên, con số 0 được thấy sớm nhất trong một tài liệu Ả rập năm 873, sau đó 3 năm mới thấy trong tài liệu Ấn Độ. Mặc dầu vậy, người ta vẫn cho rằng, số 0 cũng do người Ấn Độ sáng tạo.

(Theo Vũ Dương Ninh (Chủ biên), *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1991, tr.81)

- a. Việc sáng tạo ra hệ thống chữ số tự nhiên là một thành tựu nổi bật của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực Toán học.
- b. Hệ thống chữ số tự nhiên được cư dân Ấn Độ sáng tạo ra vào khoảng thế kỉ VIII.
- c. Dựa trên các tư liệu lịch sử, hiện nay, hầu hết ý kiến đều cho rằng chữ số 0 là do người Ả Rập sáng tạo nên.
- d. Chữ số tự nhiên được sáng tạo từ phương Đông, sau đó được lan truyền rộng rãi sang phương Tây.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Lăng Ta – giơ Ma – han được xây dựng từ thế kỉ XVII ở A – gra và được ví như “viên trân châu của Ấn Độ”. Hoàng đế Sa – gia – han của vương triều Mô – gôn đã ra lệnh xây dựng lăng Ta – giơ Ma – han cho vợ của ông là Mum – ta – Ma – han sau khi bà qua đời. Quá trình xây dựng lăng kéo dài trong 22 năm (từ năm 1631 đến năm 1653). Lăng được coi là hình mẫu hoàn hảo nhất của kiến trúc Mô – gôn ở Ấn Độ và là sự tổng hợp từ các phong cách và yếu tố của kiến trúc Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ và Hồi giáo. Lăng Ta – giơ Ma – han được UNESCO ghi danh là di sản thế giới năm 1983.

(*Sách giáo viên Lịch sử 10*, bộ kết nối tri thức với cuộc sống, tr.61)

- a. Lăng Ta – giơ Ma – han là một thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ trên lĩnh vực kiến trúc, điêu khắc.
- b. Lăng Ta – giơ Ma – han được xây dựng dưới thời kì vương triều Môn – gôn với mục đích ban đầu là làm lăng mộ cho nhà vua Sa – gia – han sau khi ông qua đời.
- c. Kiến trúc lăng mộ Ta – giơ Ma – han là sự tổng hòa của nhiều phong cách và yếu tố kiến trúc khác nhau ở cả phương Đông và phương Tây.
- d. Sau hơn 300 năm tồn tại, lăng Ta – giơ Ma – han đã được ghi danh là di sản thế giới.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Sử thi Ra – ma – y – a – na có ảnh hưởng lớn ở các quốc gia Đông Nam Á. Hầu như mỗi nước đều có một phiên bản Ra – ma – y – a – na được bản địa hóa: truyện Ra – ma – kiền của Thái Lan; truyện Ra – ma – y – a – na của In – đô – nê – xi – a; kịch Ra – ma của Mi – an – ma; trường ca Riêm Kê của Cam – pu – chia; trường ca Phạ - lặc Phạ - lam và Xỉn – xay của Lào; truyện Ra – ma – y – a – na, Dạ Thoa Vương của Việt Nam.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ chân trời sáng tạo, tr. 34)

- a. Đoạn tư liệu phản ánh sự phát triển văn học Đông Nam Á theo nhiều dòng văn học khác nhau.
- b. Sử thi Ra – ma – y – a – na là một tác phẩm văn học tiêu biểu của văn minh Ai Cập thời kì cổ đại.
- c. Sử thi Ra – ma – y – a – na có ảnh hưởng tới văn học dân gian của một số quốc gia Đông Nam Á
- d. Trường ca Phạ - lặc Phạ - lam chính là bản chuyển thể nguyên vẹn sử thi Ra – ma – y – a – na từ chữ Phạn sang chữ Lào cổ.

B. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH PHƯƠNG TÂY THỜI CỔ - TRUNG

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: Một trong những nền văn minh tiêu biểu của phương Tây thời cổ đại là

A. Trung Hoa B. Ấn Độ C. Ai Cập D. Hi Lạp

Câu 2: Nền văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Ven biển Địa Trung Hải B. Ven biển Ca – ri – bê
- C. Lưu vực sông Hoàng Hà D. Lưu vực sông Hằng

Câu 3: Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự phát triển rực rỡ của văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Kế thừa tinh hoa của phong trào văn hóa Phục hưng.
- B. Kế thừa thành tựu của văn minh phương Đông cổ đại.
- C. Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho nông nghiệp lúa nước.
- D. Thu được nhiều lợi nhuận từ các cuộc chiến tranh thế giới.

Câu 4: Hệ chữ viết La – tinh là thành tựu của nền văn minh nào sau đây?

- A. Ai Cập B. Phù Nam C. La Mã D. Trung Hoa

Câu 5: Nội dung nào sau đây là đặc điểm về chữ viết của cư dân Hi Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Mô phỏng vật thật để nói lên ý nghĩ. B. Đơn giản, ngắn gọn, khái quát hóa cao.
- C. Tiếp thu chữ viết của văn minh Ai Cập. D. Ra đời từ nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

Câu 6: Tác phẩm văn học nào sau đây là thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại?

- A. Hồng lâu mộng B. Ra – ma – y – a – na C. I – li – át D. Tây du kí

Câu 7: Kịch “Ô – đíp làm vua” là thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Văn học B. Triết học C. Kiến trúc D. Hội họa

Câu 8: La Mã là quê hương của tôn giáo nào sau đây?

- A. Phật giáo B. Thiên Chúa giáo C. Đạo giáo D. Hin – đu giáo

Câu 9: Thiên Chúa giáo đã trở thành tôn giáo chính thức của quốc gia cổ đại nào sau đây?

- A. Trung Hoa B. Ấn Độ. C. La Mã. D. Ai Cập

Câu 10: “Quan sát được sự chuyển động của các thiên thể, nhận ra Trái Đất hình cầu” là thành tựu của văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Toán học B. Sử học C. Y học D. Thiên văn

Câu 11: Những thành tựu về Lịch pháp của cư dân Hi Lạp – La Mã cổ đại có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tạo cơ sở cho cách tính Dương lịch sau này.
- B. Tạo tiền đề trực tiếp cho nông nghiệp phát triển.
- C. Thúc đẩy sự phát triển của ngành thiên văn học
- D. Tạo tiền đề cho cách tính lịch của phương Đông

Câu 12: Ta – lét, Pi – ta – go là những nhân vật có đóng góp nổi bật đối với nền văn minh Hi Lạp – La Mã trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Y học B. Văn học C. Toán học D. Sử học

Câu 13: Nhân vật nào sau đây được mệnh danh là “cha đẻ của nền y học phương Tây”?

A. Ác – si – mét B. Hi – pô – crát C. Ô – clít D. Pi – ta – go

Câu 14: “Đạt được nhiều tri thức về chẩn đoán và chữa bệnh bằng thuốc, giải phẫu, gây mê” là những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Kiến trúc B. Hội họa C. Toán học D. Y học

Câu 15: Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của văn minh Hi Lạp thời cổ đại là

A. đền Pác – tê – nông B. vạn lý trường thành C. kim tự tháp D. cố cung Bắc Kinh

Câu 16: Công trình kiến trúc nào sau đây không phải là thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Đấu trường Cô – li – dê B. Đền thờ thần Dớt
- C. Thánh địa Mỹ Sơn D. Lăng mộ vua Mô – xô – lốt

Câu 17: Tác phẩm điêu khắc nào sau đây không phải là thành tựu nổi bật của văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại?

A. tượng nữ thần Tự do B. tượng lực sĩ ném đĩa

C. Tượng A – tê – na

D. tượng thần vệ nữ Mi - lô

Câu 18. Đền Pác-tê-nông là công trình kiến trúc tiêu biểu của quốc gia cổ đại nào sau đây?

A. Ai Cập.

B. Ấn Độ.

C. Hy Lạp.

D. Trung Hoa.

Câu 19: Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của văn minh La Mã thời cổ đại là

A. đấu trường Cô – li – dê

B. vạn lý trường thành

C. kim tự tháp

D. lăng mộ Ta - giơ Mahan

Câu 20: Quá trình hình thành và phát triển của triết học Hi Lạp – La Mã cổ đại gắn liền với cuộc đấu tranh giữa hai trường phái chính là

A. chủ nghĩa xã hội hiện thực và không tưởng

B. triết học duy vật và triết học duy tâm

C. tư tưởng Thanh giáo và Anh giáo

D. tư tưởng quân chủ lập hiến và cộng hòa

Câu 21: Nội dung nào sau đây là điểm khác biệt về nghệ thuật điêu khắc giữa phương Tây và phương Đông thời cổ đại?

A. Hướng tới vẻ đẹp của con người.

B. Kết hợp hài hòa với kiến trúc.

C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của tôn giáo

D. Mang tính huyền bí và kì vĩ.

Câu 22: “Tính được một năm có 365 ngày và 6 giờ, chia thành 12 tháng” là thành tựu của cư dân Hi Lạp và La Mã trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Toán học

B. Triết học

C. Lịch pháp

D. Tư tưởng

Câu 23: Đoạn tư liệu sau đề cập đến sự kiện nào?

“...là lễ hội nổi tiếng nhất của Hi Lạp cổ đại, được tổ chức 4 năm một lần. Theo truyền thuyết, thần Hê – ra – clét tổ chức lễ hội lần đầu tiên vào năm 776 TCN để tôn vinh cha mình là thần Dớt”

A. Đại hội thể thao Ô – lim – pic

B. Thế vận hội An – tuốc

C. Lễ hội cầu mùa

D. Lễ Giáng sinh

Câu 24: Đại hội thể thao Ô-lim-pic bắt nguồn từ nền văn minh nào sau đây?

A. Ấn Độ. B. Hy Lạp. C. Ai Cập. D. Trung Hoa.

Câu 25: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa Đại hội thể thao Ô-lim-pic của nền văn minh phương Tây thời cổ đại?

- A. Đặt cơ sở cho nhiều môn thể thao trên thế giới sau này.
- B. Tạo cơ sở gắn kết các quốc gia cổ đại ở khắp các châu lục.
- C. Thúc đẩy sự phát triển ngành du lịch ở phương Tây cổ đại.
- D. Phản ánh tinh thần yêu chuộng hòa bình của phương Tây cổ đại.

Câu 26: Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa những thành tựu của văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Tạo nền tảng cho sự phát triển của văn minh phương Tây sau này.
- B. Ảnh hưởng sâu sắc đến văn minh nhân loại các thời kì tiếp theo.
- C. Tạo tiền đề trực tiếp thúc đẩy sự phát triển văn minh phương Đông.
- D. Để lại nhiều di sản có giá trị nguyên vẹn cho nhân loại ngày nay.

Câu 27. Những thành tựu khoa học - kĩ thuật của cư dân Hy Lạp - La Mã cổ đại có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Là nguồn gốc của những thành tựu kĩ thuật ở phương Đông thời cổ đại.
- B. Đưa loài người bước vào kỉ nguyên công nghiệp hóa và hiện đại hóa.
- C. Đặt nền tảng cho sự phát triển của khoa học - kĩ thuật thế giới giai đoạn sau.
- D. Là một trong những cơ sở dẫn tới sự ra đời của văn minh phương Tây cổ đại.

Câu 28. Nội dung nào sau đây là điểm chung của nền văn minh phương Đông và phương Tây thời cổ đại?

- A. Cùng theo một tôn giáo, tín ngưỡng.
- B. Có thành tựu phong phú, đa dạng.
- C. Có nền kinh tế nông nghiệp là chủ đạo.
- D. Cùng sử dụng một ngôn ngữ.

Câu 29: Từ thế kỉ XV, phong trào văn hóa Phục hưng bùng nổ trên cơ sở phục hưng lại những thành tựu và giá trị của văn minh

- A. Ấn Độ cổ trung đại B. Hi Lạp – La Mã C. Ai Cập – Lưỡng Hà D. Trung Hoa cổ đại

Câu 30: Nội dung nào sau đây phản ánh điểm tiến bộ về tư tưởng thời Phục hưng?

- A. Đề cao tự do cá nhân và giá trị chân chính của con người.
B. Ủng hộ triết học duy tâm và các giáo hội Cơ Đốc giáo.
C. Chủ trương xây dựng chính quyền do nhân dân làm chủ.
D. Chĩa mũi nhọn đấu tranh vào chế độ tư bản phản động.

Câu 31: Ý nào sau đây không phản ánh đúng nội dung tư tưởng của văn minh thời Phục hưng?

- A. Chống lại các quan điểm phản khoa học. B. Đề cao tri thức và lí trí của con người.
C. Đả kích chế độ phong kiến phản động D. Chủ trương xây dựng chế độ dân chủ nhân dân

Câu 32: Một trong những học giả tiêu biểu của triết học duy vật thời kì Phục hưng ở Tây Âu là

- A. Bê-con. B. Không Tử. C. Lão Tử. D. Thích Ca Mâu Ni

Câu 33: Một trong những tác phẩm văn học tiêu biểu của văn minh phương Tây thời kì Phục hưng là

- A. Kinh Thi B. Ra – ma – y – a – na C. Thần khúc D. Tam quốc diễn nghĩa

Câu 34: Tác phẩm văn học nào sau đây không phải là thành tựu tiêu biểu của văn minh phương Tây thời kì Phục hưng?

- A. Đôn Ki – hô – tê B. Hồng lâu mộng C. Rô-mê-ô và Giu-li-ét D. Hăm – lét

Câu 35. Rô-mê-ô và Giu-li-ét là tác phẩm vĩ đại của nhà soạn kịch

- A. Sếch-xpia. B. Đan-tê C. Ra-bơ-le. D. Xéc-van-téc.

Câu 36: Lâu đài Sam – bô, nhà thờ Xanh Pi – tơ là thành tựu tiêu biểu của văn minh Phục hưng trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Hội họa B. Kiến trúc C. Thiên văn D. Tư tưởng

Câu 37: Tượng Đa – vít, tượng Đức Mẹ sầu bi của Mi – ken – lăng – giơ là những thành tựu tiêu biểu của văn minh Phục hưng trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Kiến trúc B. Điêu khắc C. Hội họa D. Văn học

Câu 38: Sự ra đời của thuyết Nhật tâm là thành tựu tiêu biểu của văn minh Tây Âu thời Phục hưng trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Thiên văn B. Toán học C. Vật lý D. Triết học

Câu 39: Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu được xây dựng ở Tây Âu dưới thời kì văn minh Phục hưng là

- A. kim tự tháp B. vạn lý trường thành C. tháp Thạt Luồng D. Thánh đường Phê – rô

Câu 40: Thành tựu nào sau đây không phải của văn minh Tây Âu thời kì Phục hưng?

- A. Bức họa Nàng Mô – na Li – sa B. Vở kịch Ô – ten – lô
C. Bức tranh Trường học A – ten D. Sử thi Ma – ha – bha – ra – ta

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tiếp thu và chịu ảnh hưởng của nghệ thuật Crét, Ai Cập, Babilon, người Hi Lạp (từ thế kỉ V TCN) đã tạo nên nền nghệ thuật hoàn mỹ, đậm tính hiện thực, tính dân tộc “đem lại cho chúng ta sự thỏa mãn về thẩm mỹ...được dùng làm tiêu chuẩn, mẫu mực mà chúng ta khó có thể vươn tới”.

Trong các thành bang Hi Lạp, đâu đâu cũng có những công trình kiến trúc đẹp đẽ, đồ sộ, nguy nga: nhà ở, đền miếu, kịch trường, sân vận động...thể hiện phong cách Hi Lạp. Đáng kể nhất là đền thờ thần Dớt (ở Ôlempi), đền thờ nữ thần Atêna (trên đảo Êgin) và nhất là đền Páctênông (ở Aten) được xây dựng dưới thời Pêricolét.

(Lương Ninh (chủ biên), *Lịch sử thế giới cổ đại*, NXB Giáo dục, 2005, tr.193)

- a. Nghệ thuật Hi Lạp có sự tiếp thu và ảnh hưởng của nghệ thuật phương Đông nhưng vẫn mang nét riêng, độc đáo, có tính thẩm mỹ cao.
b. Đền thờ thần Dớt, đền thờ nữ thần Atêna, đền Páctênông là những thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp cổ đại trên lĩnh vực kiến trúc và hội họa.
c. Ngoài hệ thống đền miếu, ở Hi Lạp còn xuất hiện nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, nguy nga khác phục vụ nhu cầu giải trí của con người.
d. Thần Dớt, nữ thần Atêna là những vị thần xuất hiện trong các tác phẩm thần thoại của Hi Lạp, trên cơ sở kế thừa hệ thống thần linh từ Ai Cập, Crét và Babilon

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Đại hội Ô – lim – pic là lễ hội nổi tiếng nhất của Hi Lạp cổ đại, được tổ chức bốn năm một lần. Theo truyền thuyết, thần Hê – ra – clét tổ chức lễ hội lần đầu tiên vào năm 776 TCN để tôn vinh cha mình là thần Dớt.

Các cuộc tranh tài thể thao ở Ô – lim – pic theo tinh thần “Nhanh hơn, cao hơn, mạnh hơn”. Những người thắng cuộc được đội trên đầu một vòng hoa nguyệt quế và cầm trên tay một cành lá ô liu thể hiện khát vọng hòa bình. Một trong những nghi lễ quan trọng là lễ rước đuốc.

Thế vận hội An – tuốc (Bi) tổ chức năm 1920 có thêm nghi lễ kéo lá cờ thế vận hội với năm vòng tròn có năm màu khác nhau. Đến nay, thế giới đã tổ chức hơn 30 lần Thế vận hội mùa Hè và hơn 20 lần Thế vận hội mùa Đông để tiếp nối tinh thần thượng võ của Đại hội Ô – lim – pic, phát triển tinh thần đoàn kết, bình đẳng giữa các dân tộc.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ chân trời sáng tạo, tr.44)

- Đại hội thể thao Ô – lim – pic có nguồn gốc từ văn minh Hi Lạp cổ đại, với mục tiêu ban đầu là tôn vinh thần Dớt và thần Hê – ra – clét.
- Theo truyền thuyết, đại hội thể thao Ô – lim – pic được tổ chức lần đầu tiên vào thế kỉ VII TCN và tiếp tục được duy trì đến tận ngày nay.
- Vòng nguyệt quế và cành lá ô liu được trao cho người thắng cuộc trong đại hội thể thao Ô – lim – pic tượng trưng cho vinh quang chiến thắng và khát vọng hòa bình.
- Biểu tượng của đại hội thể thao Ô – lim – pic là lá cờ với năm vòng tròn có năm màu khác nhau tượng trưng cho tinh thần đoàn kết, bình đẳng giữa các dân tộc của năm châu lục.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Khoa học - kĩ thuật thời Phục hưng đạt được nhiều thành tựu, tiêu biểu là thuyết Nhật tâm gắn với Cô - péc-ních, Bru-nô, Ga-li-lê. Những thành tựu của văn minh thời Phục hưng không những đã thúc đẩy sự phát triển khoa học mà thực sự là một cuộc cách mạng trong lĩnh vực tư tưởng. Văn minh thời Phục hưng là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên của giai cấp tư sản tấn công vào chế độ phong kiến và Giáo hội.

(Đề minh họa năm 2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Về khoa học - kĩ thuật, văn minh thời Phục hưng đạt được nhiều thành tựu như thuyết Nhật tâm của Cô-péc-ních, định lý Pi-ta-go, chế tạo vũ khí.
- Tiếp nối văn minh Hy Lạp - La Mã thời cổ đại, văn minh thời Phục hưng đã đặt cơ sở cho khoa học hiện đại.
- Văn minh thời Phục hưng có tính cách mạng, lên án chế độ phong kiến, đề cao quyền tự do của con người.
- Văn minh thời Phục hưng do giai cấp tư sản khởi xướng, mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

CHỦ ĐỀ 4: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI

A. CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI CẬN ĐẠI

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào giữa thế kỉ XVIII, khởi đầu ở nước

- A. Anh. B. Mỹ. C. Đức. D. Pháp.

Câu 2: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất chủ yếu diễn ra ở khu vực nào sau đây?

- A. Châu Á và châu Âu B. Châu Âu và Bắc Mỹ
C. Châu Á và châu Phi D. Châu Phi và Mỹ Latinh

Câu 3: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

A. máy bay B. ô tô C. máy hơi nước D. máy tính

Câu 4: Việc phát minh ra máy hơi nước cuối thế kỉ XVII đã

- A. thúc đẩy sự phát triển của ngành giao thông vận tải.
- B. khiến máy móc thay thế hoàn toàn lao động tay chân.
- C. thúc đẩy tự động hóa trong quá trình sản xuất vật chất.
- D. tạo tiền đề cho sự ra đời của ngành công nghệ thông tin.

Câu 5: Cuối thế kỉ XVIII, phát minh nào sau đây đã khởi đầu quá trình công nghiệp hóa ở nước Anh?

- A. Máy tính điện tử B. Trí tuệ nhân tạo C. Máy hơi nước D. Động cơ điện

Câu 6: Nội dung nào sau đây phản ánh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất trong lĩnh vực giao thông vận tải?

- A. Xuất hiện lò luyện quặng theo phương pháp mới B. Sự ra đời và hoàn thiện của động cơ đốt trong
- C. Sự phát triển mạnh của ô tô và ngành hàng không D. Sự xuất hiện của tàu thủy chạy bằng hơi nước

Câu 7: Sự ra đời của máy hơi nước cuối thế kỉ XVIII gắn liền với công lao to lớn của

- A. Giêm Oát B. Giôn Ba – bơ C. Xti – phen – xon D. Các – ben

Câu 8: Nội dung nào sau đây phản ánh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất trong lĩnh vực luyện kim?

- A. Xuất hiện lò luyện quặng theo phương pháp mới B. Sự ra đời và hoàn thiện của động cơ hơi nước
- C. Sự phát triển mạnh của ô tô và ngành hàng không D. Sự xuất hiện của chiếc đầu máy xe lửa đầu tiên

Câu 9: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, phát minh kĩ thuật nào sau đây đã tạo ra bước chuyển căn bản trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa?

- A. Động cơ đốt trong. B. Máy điện tín C. Máy tính điện tử. D. Máy hơi nước.

Câu 10: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, Rô-bốt Phơ-nơ đã chế tạo thành công

- A. máy tính điện tử. B. tàu thủy chạy bằng hơi nước.
- C. hệ thống máy tự động. D. động cơ điện xoay chiều

Câu 11: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra ở châu Âu và Bắc Mỹ là quá trình

- A. công nghiệp hóa, hiện đại hóa các nước tư bản châu Âu.
- B. hình thành hai giai cấp cơ bản là tư sản và công nhân.
- C. cơ khí hóa nền sản xuất thay thế cho lao động thủ công.
- D. hình thành nền tảng kinh tế của chủ nghĩa tư bản.

Câu 12: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, Xti-phen-xon đã chế tạo thành công

- A. đầu máy xe lửa. B. động cơ hơi nước. C. máy tính điện tử. D. bóng đèn điện.

Câu 13: Động cơ đốt trong được phát minh trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất có ý nghĩa

- A. thúc đẩy cơ giới hoá sản xuất. B. khởi đầu quá trình công nghiệp hoá.
- C. giúp liên lạc ngày càng thuận tiện. D. mở đầu thời kì sản xuất hàng loạt.

Câu 14: Việc phát minh ra lò luyện quặng theo phương pháp mới trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất đã mang lại tác dụng nào sau đây?

- A. Thúc đẩy việc ứng dụng điện vào cuộc sống. B. Thúc đẩy sự phát triển của ngành cơ khí chế tạo
- C. Dẫn đến sự ra đời và phát triển của động cơ học. D. Đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa đất nước.

Câu 15: Đặc trưng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp cuối thế kỉ XVIII – đầu thế kỉ XIX là

- A. ứng dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất.
- B. sử dụng điện năng với sự ra đời của dây chuyền sản xuất hàng loạt.
- C. sử dụng năng lượng hơi nước và cơ giới hóa quá trình sản xuất.
- D. quy trình sản xuất được tối ưu hóa trên nền tảng công nghệ số.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai đã làm thay đổi diện mạo các nước tư bản. Máy hơi nước đã tạo ra nguồn động lực mới, dùng máy móc thay thế sức lao động của con người, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa. Những tiến bộ về kĩ thuật cũng đã mở ra khả năng lớn trong việc thúc đẩy sản xuất, sản lượng công nghiệp tăng lên nhanh chóng. Với thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, máy móc đã thay thế cho lao động tay chân của con người và chuyển nền sản xuất từ thủ công sang cơ khí hóa. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đã chuyển nền sản xuất từ cơ khí hóa sang điện khí hóa, làm thay đổi căn bản nền sản xuất và cơ cấu kinh tế tư bản chủ nghĩa”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều , tr.35)

- a. Đoạn trích phản ánh tác động toàn diện của các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với đời sống con người.
- b. Với sự ra đời của máy hơi nước, lần đầu tiên lao động máy móc đã thay thế cho lao động tay chân của con người.
- c. Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất mở ra thời kì cơ khí hóa sản xuất, còn cách mạng công nghiệp lần thứ hai mở ra thời kì điện khí hóa và tự động hóa nền sản xuất.
- d. Cả hai cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai đều làm thay đổi cách thức sản xuất để tạo của cải vật chất của con người

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Sản lượng thép của các nước:

Nước	Năm 1880 (Triệu tấn)	Năm 1900 (Triệu tấn)	Tỉ lệ tăng (%)
Anh	1,3	4,9	377
Mỹ	1,2	10,2	850
Đức	0,7	6,4	910

- Năm 1860, Anh và Pháp đứng đầu và thứ hai trong nền sản xuất công nghiệp thế giới, nhưng đến năm 1913, Mỹ và Đức lại chiếm hai vị trí đó.
(Theo Vũ Dương Ninh, Nguyễn Văn Hồng, *Lịch sử thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2009, tr.230,286)
- a. Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, sản lượng thép của các nước tư bản tăng lên nhanh chóng là nhờ những tiến bộ kĩ thuật trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.
 - b. Từ năm 1860 đến năm 1913, vị thế trong sản xuất công nghiệp của các nước Anh, Pháp, Mĩ, Đức trên thế giới có sự thay đổi.
 - c. Anh, Mỹ, Đức đều là những quốc gia khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai nhưng tốc độ tăng trưởng trong ngành sản xuất thép không đồng đều.
 - d. Từ năm 1880 đến năm 1900, tốc độ tăng trưởng sản lượng thép của nước Đức gấp hơn 9 lần tốc độ tăng trưởng sản lượng thép của nước Anh.

CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT, ĐẠT KẾT QUẢ CAO!